

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 653/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022  
thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XV: số 34/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi tắt là bộ, cơ quan trung ương) và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là các địa phương):

1. Dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại Phụ lục kèm theo.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Triển khai thực hiện dự toán ngân sách trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 của các chương trình mục tiêu quốc gia:

1. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các bộ, cơ quan trung ương và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Giao Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương triển khai thực hiện dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phương án phân bổ vốn sự nghiệp chi tiết theo lĩnh vực chi của cơ quan chủ chương trình, Bộ Tài chính thực hiện giao dự toán cho từng bộ, cơ quan trung ương và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chi tiết theo dự án thành phần, lĩnh vực chi theo quy định.

c) Tổng hợp kết quả phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, báo cáo Chính phủ để báo cáo Quốc hội theo quy định.

3. Giao Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Khẩn trương xây dựng phương án phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp từng dự án thành phần theo lĩnh vực chi, đảm bảo tổng mức chi theo từng lĩnh vực chi theo quy định tại Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội, gửi Bộ Tài chính trước ngày 06 tháng 6 năm 2022.

b) Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương phân bổ dự toán trong kế hoạch năm 2022 và triển khai thực hiện các nội dung của từng chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021; số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022; số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Giao các bộ, cơ quan trung ương là cơ quan chủ dự án thành phần:

a) Phối hợp với các chủ chương trình hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương phân bổ dự toán năm 2022 và triển khai thực hiện các nội dung, dự án thành phần của từng chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư từng chương trình.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, điều hành thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Giao các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương là cơ quan chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Căn cứ dự toán, mục tiêu, nhiệm vụ được giao, thực hiện phân bổ và giao dự toán thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cho các đơn vị, các cấp sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 01 tháng 7 năm 2022 đảm bảo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

b) Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

c) Chủ động cân đối bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép với dự toán ngân sách trung và huy động tối đa các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu trên địa bàn, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ.

**Điều 3.** Các Bộ, cơ quan chủ Chương trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ

quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về các thông tin, số liệu và nội dung báo cáo, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Đoàn ĐBQH của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các cơ quan và địa phương (Phụ lục kèm theo);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (2).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Lê Minh Khái**